

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST

Ngày 08 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lèo Thị Chan, ông Cầm Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Anh Cương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Quàng Văn A, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/11/1997 tại huyện SM, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản X, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Quàng Văn N và con bà Quàng Thị K, bị cáo chưa có vợ; bị cáo có 01 con (sinh năm 2016); Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 10/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:* Anh Lò Quang B, sinh năm: 2003. Nơi cư trú: Bản C, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9/2020, với mục đích mua pháo về để bán kiếm lời, Quàng Văn A (trú tại: Bản X, xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La) đã đặt mua pháo từ một người đàn ông người Lào tên D (A không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Sau khi trao đổi, thống nhất, D đã mang 09 hộp pháo dân loại 36 quả và 01 túi pháo bi đến nhà để bán cho A với giá 5.000.000 đồng.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/01/2021, Quàng Văn A gọi điện cho Lò

Quang B (trú tại: Bản C, xã MH, huyện SM, tỉnh Sơn La) đến đón A đi chơi. Do biết A có pháo bán, B đã hỏi mua của A 02 hộp pháo dàn loại 36 quả và 01 túi pháo bi với giá 1.200.000 đồng để sử dụng trong dịp tết Nguyên đán. Khoảng 16 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô EXCITER biển kiểm soát 26C-198.94 đến nhà đón A tại Bản X, xã CK, huyện SM. Khi B đến, thấy trên thùng phải của A cầm 01 chiếc túi màu đỏ có chữ “CHÚC MỪNG NĂM MỚI” (phía trên có 01 tấm bìa catton màu nâu để che đồ vật bên trong), thùng trái cầm theo chiếc áo khoác màu trắng (bên trong có chứa 02 hộp pháo dàn và 01 túi pháo bi bọc túi nilon). A đưa cho B bọc pháo đựng trong chiếc áo khoác màu trắng. B cho pháo vào 01 túi nilon màu xanh, treo vào móc treo đồ của xe mô tô. Sau đó, A ngồi lên xe mô tô và đặt chiếc túi màu đỏ tại vị trí giữa chỗ ngồi của B và A. A bảo B điều khiển xe theo hướng huyện SM. Khi đến địa phận bản E, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La, A nhìn thấy 01 người đàn ông đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đen đi ngược chiều. A nhận ra là Lương Văn F (trú tại: bản ĐM, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La). A bảo B quay đầu xe lại. Khi nhìn thấy F đang đứng bên lề đường (đầu đội mũ bảo hiểm kín cầm), A bảo B dừng lại. A tiến lại gần và đặt chiếc túi màu đỏ xuống đất thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Sơn La tới kiểm tra, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: 09 khối hình hộp, vỏ bằng giấy màu và 01 túi bi, đầu mỗi vật trong túi có gắn dây ngòi, không được liên kết với nhau (A khai là các giàn hộp pháo) và 01 chiếc xe mô tô EXCITER biển kiểm soát 26C1-198.94.

Ngày 11/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La Quyết định trưng cầu giám định số 09/CSKT đối với 09 hộp chữ nhật và 01 túi bi bị thu giữ nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 293/C09-P2 ngày 12/01/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

“- Mẫu vật đựng trong thùng thứ nhất bên trong gồm: 07 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng là 9,5kg.

- Mẫu vật đựng trong thùng thứ hai bên trong gồm:

+ Các vật hình tròn vỏ nhựa, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi màu xanh, đựng trong 01 túi ni lông đều là pháo nổ, khối lượng là 0,2kg.

+ 02 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng 2,7kg.

Tổng khối lượng là 12,4kg (mười hai phẩy bốn kilôgam) pháo.”.

Quá trình điều tra, Quàng Văn A khai nhận:

Với mục đích mua pháo để bán kiếm lời, A đã mua 12,4 kg pháo với giá 5.000.000 đồng của người đàn ông tên D sau đó bán lại cho Lò Quang B 2,9 kg

pháo với giá 1.200.000 đồng. Sau đó A có bảo B chở A đi về hướng thị trấn SM (Mục đích mang số pháo còn lại đưa đi bán cho Lường Văn F - *người đàn ông đội mũ bảo hiểm kín cằm điều khiển xe Wave màu đen*) tại địa phận Bản HS, xã CC huyện SM với giá thỏa thuận qua điện thoại là 5.000.000 đồng (A không trao đổi với B về việc nội dung này) nhưng chưa kịp giao dịch thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang.

Đối với những đối tượng liên quan:

Đối với Lò Quang B (*tính đến thời điểm bắt người phạm tội quả tang, B mới 17 tuổi 01 tháng*). Quá trình điều tra B khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng pháo trong dịp Tết Nguyên đán, B đã mua của A 2,9 kg pháo để sử dụng. Đối với số pháo mà A mang theo đựng trong chiếc túi màu đỏ, B không biết bên trong túi có chứa pháo nổ. Do vậy, ngày 23/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính đối với Lò Quang B về hành vi mua bán, vận chuyển hàng cấm.

Đối với Lường Văn F, quá trình điều tra F khai nhận: Lường Văn F và Quàng Văn A quen biết nhau từ năm 2018. Ngày 10/01/2021, F gọi điện cho A rủ A đi chơi. Khi đến địa phận bản HS, xã CC, thấy bên đường có đông người, do hiếu kỳ nên F đã dừng xe lại để xem. F không đặt mua pháo của Quàng Văn A. Ngoài lời khai của Quàng Văn A, không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh hành vi phạm tội của Lường Văn F.

Tại cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Quàng Văn A về tội: Buôn bán hàng cấm, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Quàng Văn A như cáo trạng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn A phạm tội: Tội Buôn bán hàng cấm.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Quàng Văn A từ 12 đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Quàng Văn A thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, trong quá

trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn A:

Khoảng tháng 9/2020, Quảng Văn A đã có hành vi mua 12,4 kg pháo hoa nổ (một dạng của pháo nổ) là mặt hàng nhà nước cấm lưu hành của một người đàn ông Lào tên D với giá 5.000.000 đồng, mục đích đem về bán kiếm lời. Ngày 10/01/2021, Quảng Văn A đã bán cho Lò Văn B 2,9kg pháo nổ với giá 1.200.000 đồng, sau đó nhờ B chở đi về hướng huyện SM với mục đích đem số pháo còn lại đi tiêu thụ, trên đường đi thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định tại điểm g khoản 1 Luật Đầu tư 2017 về Ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh: “*Kinh doanh pháo nổ*” và khoản 1 Điều 5 Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ về quản lý, sử dụng pháo – Các hành vi bị nghiêm cấm: “*Nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, mua bán, xuất khẩu, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng hoặc chiếm đoạt pháo nổ, ...*”. Hành vi phạm tội của bị cáo Quảng Văn A được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 00 phút ngày 10/01/2021 tại Bản HS, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La đối với Quảng Văn A và Lò Quang B. Vật chứng thu giữ : 09 khối hình hộp, vỏ bằng giấy màu và 01 túi bi, đầu mỗi vật trong túi có gắn dây ngòi, không được liên kết với nhau (A khai là các giàn hộp pháo).

- Kết luận giám định số 293/C09-P2 ngày 12/01/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- “- Mẫu vật đựng trong thùng thứ nhất bên trong gồm: 07 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng là 9,5kg.

- Mẫu vật đựng trong thùng thứ hai bên trong gồm:

- + Các vật hình tròn vỏ nhựa, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi màu xanh, đựng trong 01 túi ni lông đều là pháo nổ, khối lượng là 0,2kg.

- + 02 khối hộp, vỏ bọc giấy màu, có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khối lượng 2,7kg.

- Tổng khối lượng là 12,4kg (mười hai phẩy bốn kilôgam) pháo”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Quảng Văn A tại Cơ quan điều tra cũng như

tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện hành vi phạm tội như cáo trạng đã quy kết.

Từ các căn cứ như đã nêu trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Quàng Văn A phạm tội Buôn bán hàng cấm theo điều 190 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Bị cáo Quàng Văn A đã có hành vi buôn bán trái phép 12,4 kg pháo nổ, đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt: phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự. Song xét hoàn cảnh bị cáo không có khả năng thi hành, bị cáo là lao động tự do không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Quàng Văn A có thân nhân là người có công với cách mạng nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xuất phát từ đặc tính nguy hiểm do pháp nổ gây ra mà Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, vận chuyển, buôn bán, tàng trữ, sử dụng pháo nổ. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý về kinh tế, ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm không cao cho xã hội, khối lượng pháo nổ bị cáo buôn bán không lớn. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Như vậy, bị cáo đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xét việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng

xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Do đó không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo hưởng biện pháp chấp hành hình phạt – án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính giáo dục riêng, tính răn đe và phòng ngừa chung, cũng đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật. Đồng thời, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam (*tạm giam từ ngày 10/01/2021*), nên cần áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[8] Đối với các đối tượng liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông Lào tên “D” – Quàng Văn A khai là người đã mang pháo bán cho A tuy nhiên A không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của Quàng Văn A, không còn căn cứ nào khác để mở rộng điều tra, xác minh.

Đối với Lò Quang B – người mua 2,9 kg pháo của bị cáo A. Quá trình điều tra, B thừa nhận mua 2,9 kg pháo của bị cáo A với mục đích để sử dụng. B không hề hay biết ngoài số pháo nêu trên, A còn mang theo một số lượng pháo khác để đi tiêu thụ. Quá trình đối chất, B và A đều xác định B không hay biết và liên quan đến số pháo còn lại. Tính tới thời điểm vi phạm, B mới 17 tuổi 01 tháng). Hành vi của Lò Quang B không đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo Điều 191 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên đã vi phạm Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2012 quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Ngày 24/3/2021, Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính đối với Lò Quang B về hành vi mua bán, vận chuyển hàng cấm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Lương Văn F (trú tại: Bản ĐM, xã CC, huyện SM, tỉnh Sơn La) – Quàng Văn A khai là người đặt mua 07 hộp pháo của A với giá 5.000.000 đồng vào trưa ngày 10/01/2021. Quá trình điều tra, tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành đối chất giữa F và A, F không thừa nhận hành vi như A đã khai. F khai nhận việc có mặt tại địa điểm xảy ra vi phạm là do trên đường đi mua đồ khi đến địa phận bản HS, xã CC, xe của F có dấu hiệu hỏng hóc, F dừng xe để kiểm tra. Thấy bên đường có đông người, do hiếu kỳ nên F đã đứng xem. F không đặt mua pháo của Quàng Văn A. Ngoài lời khai của Quàng Văn A, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh hành vi phạm tội của Lương Văn F.

[9] Về vật chứng của vụ án:

Đối với xe mô tô nhãn hiệu EXCITER biển kiểm soát 26C1-198.94. Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô BKS: 26C1-198.94 là tài sản của gia đình ông Lò Văn Thg (là bố đẻ Lò Quang B), do ông Lò Văn Th đứng tên đăng ký chủ sở

hữu phương tiện. Ngày 10/01/2021, khi vợ chồng ông Lò Văn Th không ở nhà, Lò Quang B đã tự ý lấy xe để mua pháo và chở A đi tiêu thụ pháo, ông Thương không hề hay biết. Ngày 23/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC03) Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử lý vật chứng số 07/CSKT, trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu EXCITER biển kiểm soát 26C1-198.94 cho ông Th là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với số pháo nổ còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Quàng Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn A phạm tội: Buôn bán hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn A 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08 tháng 6 năm 2021).

- Giao bị cáo Quàng Văn A cho Ủy ban nhân dân xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

- Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định) đối với bị cáo.

2. Tuyên trả tự do cho bị cáo Quàng Văn A ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,7 hộp pháo, vỏ bọc giấy màu, có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); khối lượng 9,5 kg, được đựng trong một hộp vật chứng còn nguyên niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La.

+ Các vật hình trụ tròn vỏ nhựa, mỗi đầu vật có gắn dây ngòi màu xanh, đựng trong túi nilon đều là pháo nổ, khối lượng 0,2kg; 02 khối hộp vỏ bọc giấy màu có in hoa văn và chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp gồm 36 vật hình trụ, vỏ giấy được liên kết với nhau đều là pháo nổ (pháo hoa nổ); khối lượng 2,7 kg, đều được đựng trong một hộp vật chứng còn nguyên niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Quảng Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 08/6/2021).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PC03 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- UBND xã CK, huyện SM, tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hải